

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2023/HS-ST
Ngày 14-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Vũ Trường Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Hoàng

Ông Trần Ánh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tư Duy - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

. Đặng Văn T; sinh ngày 31 tháng 3 năm 1981, tại: L, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: T, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T1 và bà Duy Thị L; có vợ: Nguyễn Thị M và 03 con; gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 21/4/2023 đến ngày 29/4/2023. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Minh H; sinh ngày 06 tháng 3 năm 2000, tại: L, Hòa Bình; nơi cư trú: O, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ

học vấn: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị H1; có vợ: Nguyễn Thị Hồng L1; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 21/4/2023 đến 29/4/2023. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

3. Bạch Văn L2; sinh ngày 29 tháng 3 năm 1979, tại L, Hòa Bình; nơi cư trú: T, xã cao D, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Văn L3 và bà Nguyễn Thị D1; có vợ Nguyễn Thị L4 và 03 con; gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2023 đến 29/4/2023. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

4. Hoàng Nhật M1; sinh ngày 05 tháng 9 năm 1975, tại: L, Hòa Bình; nơi cư trú: T, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Thiên K (đã chết) và bà Bùi Thị L5; có vợ Bùi Thị H2 và 02 con; gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2023 đến 29/4/2023. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

5. Nghiêm Xuân N; sinh ngày 08 tháng 6 năm 1982, tại: L, Hòa Bình; nơi cư trú: T, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nghiêm Khắc C (đã chết) và bà Đỗ Thị D2; có vợ: Trịnh Thị Thu H3 và 02 con; Gia đình bị can có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2023 đến 29/4/2023. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

6. Hoàng Văn T2; sinh ngày 10 tháng 01 năm 1986 tại: M, Hà Nội; nơi thường trú: xóm C, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; nơi tạm trú: T, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn V và bà Phạm Thị Y; có vợ Trần Phương H4 và 02 con; gia đình bị can có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 21/4/2023 đến 29/4/2023. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị M; sinh năm 1981; trú tại: T, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình - Vắng mặt.

2. Anh Đặng Văn D3; sinh năm 2007; trú tại: T, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/4/2023, Nghiêm Xuân N, Hoàng Nhật M1, Bạch Văn L2, Đặng Văn T, Hoàng Văn T2 và Nguyễn Minh H, có đi ăn cơm, uống rượu với nhau. Sau khi ăn xong, đến khoảng 14 giờ cùng ngày, tất cả đi về nhà của Đặng Văn T ở thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình ngồi chơi, uống nước. Trong lúc ngồi uống nước thì 06 người cùng rủ nhau đánh bạc. Sau đó, T lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn tại nhà rồi cùng N, M1, H, T2, L2 ngồi xuống chiếu tại gian phòng khách, sử dụng bộ bài tú lơ khơ đánh bạc bằng hình thức chơi “Liêng” được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Khi đánh bạc cả nhóm thống nhất cách thức chơi và tỉ lệ cược như sau: Trước khi bắt đầu chia bài, tất cả 06 người chơi phải bỏ ra một số tiền bằng nhau là 10.000 nghìn đồng; bắt đầu ván bài, mỗi người chơi sẽ được chia 3 lá bài và sau khi xem cần phải giữ bí mật, không được cho bất kỳ người chơi nào khác xem; sau đó người chơi sẽ có các lựa chọn là úp bài nếu cảm thấy bài của mình quá yếu, không thể thắng; nếu úp bài người chơi sẽ bị mất đi số tiền cược ban đầu và kết thúc ván bài tại đó hoặc theo đặt tiền cược nếu cảm thấy bài của mình mạnh và cơ hội thắng rất cao; sau khi mọi người đặt tiền cược, người nào có bộ bài mang giá trị cao nhất sẽ là người thắng cuộc; số tiền đặt cược thêm là tùy ý, không bắt buộc là bao nhiêu. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 21/4/2023 thì bị tổ công tác Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc: số tiền 6.220.000 đồng (sáu triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng), 01 bộ bài tú lơ khơ 52 (năm mươi hai) quân bài và 01 (một) chiếc chiếu cói.

Cáo trạng số 55/CT-VKSLS, ngày 27/7/2023 truy tố Đặng Văn T, Nguyễn Minh H, Bạch Văn L2, Hoàng Nhật M1, Nghiêm Xuân N, Hoàng Văn T2 về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo phạm tội đánh bạc. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i,

s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đặng Văn T từ 07 (bảy) tháng đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 (mười bốn) tháng đến 20 (hai mươi) tháng; Xử phạt các bị cáo: Nguyễn Minh H; Bạch Văn L2; Hoàng Nhật M1; Nghiêm Xuân N; Hoàng Văn T2 từ 6 (sáu) đến 9 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 6.220.000 đồng (sáu triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng). Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài, 52 (năm mươi hai) quân bài tứ lơ khơ và 01 (một) chiếc chiếu cỏi.

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại, phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với, biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Từ khoảng 14 giờ 00 phút, đến 16 giờ 30 phút, ngày 21/4/2023 tại nhà của Đặng Văn T thuộc xóm T, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Đặng Văn T, Nguyễn Minh H, Bạch Văn L2, Hoàng Nhật M1, Hoàng Văn T2, Nghiêm Xuân N đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi Liêng được thua bằng tiền. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày thì bị công an huyện L bắt quả tang, tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 6.220.000 đồng (sáu triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bạc bị nghiêm cấm, song vì mục đích thu lợi bất chính, các bị cáo đã đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi Liêng được, thua bằng tiền đồng Việt Nam, với tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc 6.220.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, an toàn xã hội gây mất trật tự, an toàn tại địa phương. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình

sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo cùng phạm tội, không có sự bàn bạc nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn và phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với số tiền đánh bạc, tuy nhiên bị cáo T sử dụng nhà của mình để đánh bạc do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các bị cáo khác.

[3]. Hội đồng xét xử cũng xem xét: Các bị cáo phạm tội không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình.

[4]. Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét, các bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với các bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, do vậy áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo hưởng án treo, dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú, cũng có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo về ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5]. Hội đồng xét xử cũng xem xét các bị cáo có thu nhập không ổn định do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về Tang vật của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan công an thu giữ:

- 6.220.000đ (sáu triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng), đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước.

- 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 (năm mươi hai) quân bài và 01 (một) chiếc chiếu cói, đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Đặng Văn T, Nguyễn Minh H, Bạch Văn L2, Hoàng Nhật M1, Nghiêm Xuân N, Hoàng Văn T2 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- Đặng Văn T 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/8/2023).

- Nguyễn Minh H 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/8/2023).

- B1 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/8/2023).

- H5 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/8/2023).

- N1 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/8/2023).

- Hoàng Văn T2 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/8/2023).

Giao Đặng Văn T, Nguyễn Minh H, Bạch Văn L2, Hoàng Nhật M1, Nghiêm Xuân N, Hoàng Văn T2 cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú trong việc giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc phải thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu Đặng Văn T, Nguyễn Minh H, Bạch Văn L2, Hoàng Nhật M1, Nghiêm Xuân N, Hoàng Văn T2 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc phải chấp hành hình phạt của bản án này, tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.220.000đ (sáu triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 (năm mươi hai) quân bài và 01 (một) chiếc chiếu cói.

Các tang vật trên được mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 08 năm 2023, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo: Đặng Văn T, Nguyễn Minh H, Bạch Văn L2, Hoàng Nhật M1, Nghiêm Xuân N, Hoàng Văn T2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKS nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKS nhân dân huyện Lương Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn;
- Chi Cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn;
- UBND xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình;
- Các Bị cáo;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Trường Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ánh Hồng

Nguyễn Chí Hoàng

Vũ Trường Giang

Nơi nhận: - Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình; - VKS nhân dân tỉnh Hòa Bình; - Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình; - VKS nhân dân huyện Lương Sơn; - Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn; - Chi Cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn; - UBND xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; - Các Bị cáo; - Lưu VP; HSVA.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA Vũ Trường Giang
---	---